

Bản án số: **32/2024/HS-ST**  
Ngày 18-3-2024

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM KỲ, TỈNH QUẢNG NAM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Bích Ân;

*Các Hội thẩm nhân dân:*

+ Ông Nguyễn Văn Thông;

+ Bà Trần Thị Đông.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trịnh Thu Thu Diễm; Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lương Thế L**; sinh ngày 20/02/1986; tại: Tam Kỳ, Quảng Nam; Nơi thường trú: Tổ 13, khối phố 4, thị trấn N, huyện N, tỉnh Quảng Nam; Nơi ở hiện tại: Số 114/13, đường T, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: nhân viên bảo vệ; giới tính: nam; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lương Thế T và bà Trịnh Thị Lệ H; vợ Nguyễn Thị Y; Bị cáo có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2018.

Tiền án: ngày 13/01/2023, bị TAND huyện N xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/10/2023.

Tiền sự: không.

Nhân thân:

- Ngày 03/4/2019, bị TAND thành phố T ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 14 tháng.

- Ngày 19/01/2021, Công an phường H, thành phố Tam Kỳ xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đ về hành vi “Trộm cắp tài sản”, nộp phạt ngày 05/02/2021.

- Ngày 09/3/2021, bị TAND TP. Tam Kỳ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 17 tháng.

Bị bắt tạm giam từ ngày 11/12/2023. Có mặt.

- *Bị hại*: Anh Lê Văn V; sinh năm 1986; trú tại: khối phố M, phường A, thành phố Tam Kỳ, Quảng Nam. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: ông Nguyễn Văn T; sinh năm 1959; trú tại: khối phố M, phường A, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 ngày 10/12/2023, Lương Thế L điều khiển xe mô tô hiệu Suzuki Smash, biển số 92F5-5176 (*xe này do mẹ của L mượn của ông Nguyễn Văn T*) đến ngã tư Trần Cao Vân - Nguyễn Hoàng thành phố Tam Kỳ thì gặp người thanh niên tên B (*L khai quen trước đó khoảng 10 ngày, không rõ lai lịch*). L rủ B đi chơi thì B đồng ý. B điều khiển xe mô tô 92F5-5176 chở L đi vòng trên các tuyến đường trên địa bàn thành phố Tam Kỳ. Khoảng 18 giờ 45 phút cùng ngày, khi đi trên đường Nguyễn Hoàng đến đoạn nhà ông Nguyễn Văn H thuộc khối phố Mỹ Tây, phường An Mỹ, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam, B thấy bên hông tiệm cơ khí của ông Lê Văn V có đề 01 (*một*) mái hiên di động đã được cuộn tròn kèm 01 (*một*) cái tay quay không có người trông coi. B rủ L vào lấy bán kiếm tiền đi nhậu thì L đồng ý. B dừng xe phía trước tiệm cơ khí, cả hai đi bộ vào khiêng mái hiên di động này mục đích mang ra xe mô tô để chở đi bán. Khi L và B khiêng đi được khoảng 05 đến 06 mét thì bị ông Nguyễn Văn H phát hiện la lên. L và B vứt bỏ mái hiên bỏ chạy, để lại xe mô tô biển số 92F5-5176 tại hiện trường.

Tại Kết luận định giá số 06/KL-HĐĐGTS ngày 16/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Tam Kỳ xác định mái hiên di động của anh Lê Văn V bị chiếm đoạt trị giá là 1.235.000 đồng.

Lương Thế L đã bị Tòa án nhân dân huyện N xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 03/10/2023, chưa được xóa án tích thì lại tiếp tục phạm tội.

Tại bản cáo trạng số 33/CT-VKSTK-HS ngày 02 tháng 02 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ đã truy tố bị cáo Lương Thế L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lương Thế L với mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Về vật chứng: Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông Lê Văn V 01 mái hiên di động là phù hợp.

- Đối với xe mô tô biển số 92F5-5176 qua điều tra xác định đứng tên ông Nguyễn Văn T. Tháng 11/2023, bà Trịnh Thị Lệ H (*mẹ của L*) liên hệ ông Nguyễn Văn T mượn xe mô tô nói trên để làm phương tiện cho L đi làm bảo vệ tại Khu công nghiệp Tam Thăng. Việc L sử dụng xe mô tô làm phương tiện đi

trộm cắp tài sản của người khác, ông T, bà H không biết. Do vậy Cơ quan CSĐT không đề cập xử lý, đồng thời trả lại chiếc xe nói trên cho ông Tuấn là phù hợp.

Về dân sự: bị hại Lê Văn V đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không có yêu cầu gì nên không xem xét.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Kỳ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, đối chiếu với lời khai của những người tham gia tố tụng, với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 10/12/2023, tại bên hông tiệm cơ khí của anh Lê Văn V, L cùng với người tên B (*không rõ lai lịch*) đã lén lút trộm cắp 01 mái hiên di động của Lê Văn V trị giá 1.235.000 đồng. Bị cáo Lương Thế L đã có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Hành vi trên của bị cáo Lương Thế L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như cáo trạng số truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất vụ án, hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tài sản hợp pháp của mọi công dân được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đến tài sản của người khác đều bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật. Bị cáo đã L dụng sự sơ hở, sự mất cảnh giác của người khác để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Điều này đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến an ninh, trật tự xã hội tại địa phương, gây tâm lý hoang mang cho quần chúng nhân dân, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp được pháp luật bảo vệ.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình; phạm tội gây thiệt hại không lớn, tài sản đã được thu hồi trao trả cho chủ sở hữu. Do đó, Hội đồng xét xử cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, s khoản 1 Điều

51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Mặc dù tài sản bị chiếm đoạt có giá trị không lớn nhưng bị cáo đã bị xử phạt 15 tháng tù về hành vi trộm cắp tài sản, mới chấp hành xong vào tháng 10/2023, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục thực hiện vi phạm trộm cắp, điều này thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Do đó, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mới có tính giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4]. Về xử lý vật chứng, hình phạt bổ sung:

Về xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông Lê Văn V 01 mái hiên di động là phù hợp nên HĐXX không xem xét.

- Đối với xe mô tô biển số 92F5-5176 qua điều tra xác định đúng tên ông Nguyễn Văn T, bà Trịnh Thị Lệ H (*mẹ của L*) mượn xe mô tô nói trên để làm phương tiện cho L đi lại. Việc L sử dụng xe mô tô làm phương tiện đi trộm cắp tài sản của người khác, ông T, bà H không biết. Do vậy Cơ quan CSĐT không đề cập xử lý, đồng thời trả lại chiếc xe nói trên cho ông T là phù hợp.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự thì hành vi của bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Ông Lê Văn V đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Những vấn đề liên quan trong vụ án:

- Đối với thanh niên tên B tham gia trộm cắp tài sản cùng với Lương Thế L: quá trình điều tra không xác định được lai lịch nhân thân của đối tượng B. Do vậy, Cơ quan CSĐT sẽ tiếp tục điều tra, xử lý sau.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

*Vì các lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b khoản 1, Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Lương Thế L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Lương Thế L 9 (*Chín*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 11/12/2023).

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: buộc bị cáo Lương Thế L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 18-3-2024). Riêng bị hại, người có quyền L, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Quảng Nam (PV06);
- VKSND thành phố Tam Kỳ;
- Chi cục THADS thành phố Tam Kỳ;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Tam Kỳ;
- Bị cáo, người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Bích Ân**



